

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo theo Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo (Sau đây viết tắt là Nghị quyết số 86/NQ-CP);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo theo Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 86/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 86/NQ-CP phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và đơn vị có liên quan.

1.2. Thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành một động lực của tăng trưởng kinh tế - xã hội, góp phần phát triển nhanh và bền vững.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tổ chức thực hiện phải bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp sáng tạo để triển khai Chiến lược bảo đảm có trọng tâm, hiệu quả và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2. Giải phóng mọi tiềm năng, huy động mọi nguồn lực để phát triển hạ tầng, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác hỗ trợ khởi nghiệp; tăng cường tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị, địa phương để đảm bảo hoàn thiện các mục tiêu Kế hoạch đề ra.

2.3. Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch,

tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động để phát triển nhanh và bền vững, là cơ hội để bứt phá dựa trên khởi nghiệp với sự sáng tạo, văn hóa đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy mạnh mẽ phong trào, hoạt động khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong phạm vi toàn tỉnh. Đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành động lực tăng trưởng kinh tế - xã hội, phát triển nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu đến năm 2030

2.1. Chủ thể kinh doanh đạt trên 30.000, phần đầu có 120 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

2.2. 100% cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong chương trình đào tạo; 100% thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số; 40% chủ thể kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong kinh doanh.

2.3. Trên 25% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ, quy trình, mô hình kinh doanh; trên 50 sản phẩm đổi mới sáng tạo được thương mại hóa mỗi năm; trên 25 dự án đổi mới sáng tạo được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh mỗi năm; hình thành và duy trì hoạt động ít nhất 01 vườn ươm/trung tâm/không gian đổi mới sáng tạo, hướng đến mục tiêu có từ 05 vườn ươm/trung tâm/không gian vào năm 2030.

2.4. Cải thiện mạnh mẽ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII), phần đầu nằm trong top 20/34 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thuộc nhóm khá của khu vực trung du và miền núi phía Bắc vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, sáng tạo triển khai nhiệm vụ nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, đồng thời đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 86/NQ-CP.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp hiện hành; các cơ quan, đơn vị chủ động lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt để tránh trùng lặp, dàn trải; đồng thời huy động kinh phí của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

1.1. Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tham gia tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân về đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp.

1.2. Tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới sáng tạo và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

1.3. Tổ chức các cuộc thi, chương trình ươm tạo, hỗ trợ hình thành và phát triển các dự án khởi nghiệp trong hội viên, đoàn viên, thanh niên; phối hợp kết nối chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

2.1. Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên phạm vi toàn tỉnh; chủ động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.2. Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

2.3. Tổng hợp kinh phí thực hiện các nội dung của kế hoạch, gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và điều kiện của địa phương; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai Kế hoạch theo quy định nhằm bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

4. Sở Công Thương

4.1. Triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo.

4.2. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các kênh phân phối, thương mại điện tử và mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” tại địa phương theo quy định; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý lồng ghép nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ học sinh bảo đảm phù hợp Chương trình giáo dục phổ thông 2018, không làm tăng tải hoặc thay đổi tổng thời lượng chương trình; phối hợp với Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng Tuyên Quang và các cơ sở đào tạo triển khai hoạt động tư vấn, ươm tạo, hỗ trợ ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên, học viên; tổng hợp kết quả triển khai trong ngành giáo dục gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang

6.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, lan tỏa văn hóa khởi nghiệp và tinh thần "dám nghĩ, dám làm" trong toàn dân. Trong đó, tập trung định hướng, xây dựng phóng sự truyền thông chuyên sâu về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên các nền tảng báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình và mạng xã hội, các chương trình quảng bá mô hình khởi nghiệp sáng tạo gắn với việc khai thác thế mạnh du lịch, tài nguyên bản địa và bản sắc văn hóa đặc sắc của tỉnh nhằm tạo động lực phát triển kinh tế xanh và bền vững.

6.2. Lồng ghép nội dung tuyên truyền về các gương điển hình, dự án khởi nghiệp tiêu biểu vào các sự kiện văn hóa, thể thao và các nền tảng thông tin đại chúng, mạng xã hội để xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo năng động trên địa bàn tỉnh.

6.3. Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh chủ động ứng dụng công nghệ số, đổi mới quy trình quản lý và dịch vụ để nâng cao chất lượng trải nghiệm cho du khách.

7. Các Hiệp hội, Hội, Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân

7.1. Chủ động tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 86/NQ-CP và các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đến các doanh nghiệp, hội viên.

7.2. Xây dựng và phát triển mạng lưới khởi nghiệp và hỗ trợ hội viên, thành viên, người lao động, các nhóm yếu thế tham gia khởi nghiệp sáng tạo;

hỗ trợ hình thành và phát triển các dự án khởi nghiệp trong hội viên, thành viên; phối hợp kết nối chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư.

8. Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng Tuyên Quang

8.1. Nghiên cứu, tích hợp nội dung khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình đào tạo; tổ chức các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên hình thành và phát triển dự án khởi nghiệp.

8.2. Phối hợp triển khai hoạt động ươm tạo, kết nối doanh nghiệp và nhà đầu tư; thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao công nghệ gắn với thực tiễn và nhu cầu khởi nghiệp sáng tạo.

9. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này. Tăng cường phối hợp, lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công, có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả thiết thực. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định./.



Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- UBND xã, phường;
- Trường ĐH Tân Trào, Trường CĐ TQ;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KH&CĐS_(Hiếu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Ngọc Hà

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, giải pháp và phân công thực hiện Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo theo Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan tỏa văn hóa khởi nghiệp sáng tạo trong toàn dân, toàn xã hội				
1	Xây dựng chương trình truyền thông về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình	Thường xuyên
2	Xây dựng chương trình tuyên truyền, lồng ghép nội dung giáo dục về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trường cao đẳng, đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hình thành tư duy sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp ngay từ trong nhà trường	Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội.	Chương trình tuyên truyền	Thường xuyên
3	Triển khai các chương trình, đề án về hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cho mọi thành phần trong xã hội như học sinh, sinh viên, phụ nữ, thanh niên, nông dân, người cao tuổi	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo		Chương trình, đề án	Thường xuyên
II	Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo				
1	Hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng ở mỗi xã, phường	UBND xã, phường		Quyết định của UBND cấp xã	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
2	Thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của địa phương phù hợp với nhu cầu thực tiễn	Sở Khoa học và Công nghệ (tổ chức công lập), Sở Tài chính (tổ chức ngoài ngân sách)		Đề án thành lập	Thường xuyên
3	Thí điểm đầu tư và vận hành mô hình khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, tổ chức	Nghị quyết của HĐND	Năm 2027
III	Hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách để thành lập, phát triển các mô hình doanh nghiệp mới, khuyến khích khởi nghiệp trong toàn dân				
1	Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển mô hình “doanh nghiệp một người”.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2027
IV	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo				
1	Xây dựng tài liệu, chương trình, tổ chức đào tạo về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong đào tạo đại học, sau đại học	Trường Đại học Tân Trào	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Bộ tài liệu	Năm 2027
2	Kế hoạch đào tạo chuyên sâu về STEM, khởi nghiệp, quản lý công nghệ từ phổ thông đến đại học và sau đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Cơ sở giáo dục đại học	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2027
3	Đào tạo doanh nhân công nghệ, chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, cố vấn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Đề xuất và đăng ký cấp có thẩm quyền	Thường xuyên
V	Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Chương trình hỗ trợ về khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ngành, địa phương	Chương trình của UBND tỉnh	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
2	Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Đề án của UBND tỉnh	Năm 2026
3	Xây dựng cơ chế ưu tiên đặt hàng, mua sắm công các sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp sáng tạo từ ngân sách tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn bản hướng dẫn/ Cơ chế	Năm 2027
4	Rà soát, tổng hợp danh mục bài toán thực tế của tỉnh hàng năm để đặt hàng doanh nghiệp khởi nghiệp giải quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Danh mục bài toán/ Quyết định phê duyệt	Hàng năm
5	Tổ chức tuyển chọn và ký thỏa thuận đồng hành, tài trợ cho các giải pháp khởi nghiệp giải quyết bài toán của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định tài trợ/ Hợp đồng đặt hàng	Hàng năm
6	Phát triển các mô hình khởi nghiệp sáng tạo gắn với du lịch, phát huy bản sắc văn hóa địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Mô hình khởi nghiệp tiêu biểu	Thường xuyên
VI	Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo				
1	Hình thành ít nhất 01 quỹ đầu tư mạo hiểm của doanh nghiệp	Doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Quỹ đầu tư mạo hiểm	Năm 2027
VII	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo quốc gia				
1	Thúc đẩy đàm phán, ký kết các thỏa thuận về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình, Biên bản ghi nhớ	Thường xuyên
2	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư, thiết lập kênh kết nối cho khởi nghiệp sáng tạo tại các thị trường, hỗ trợ tham gia chuỗi giá trị; hỗ trợ	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan	Chương trình/Hoạt động	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo cung cấp, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ				
3	Tổ chức sự kiện Ngày hội Khởi nghiệp sáng tạo (Techfest) gắn với xúc tiến thương mại	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương, các địa phương, các tổ chức	Sự kiện Techfest	Thường xuyên
4	Cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Tuyên Quang thường niên	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương, các tổ chức	Cuộc thi	Hàng năm
VIII	Phát triển hạ tầng, công cụ, thể chế hướng tới phát triển quốc gia số dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo				
1	Kế hoạch áp dụng hệ thống nền tảng số định giá tài sản trí tuệ, dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương, các tổ chức	Kế hoạch của UBND tỉnh	Khi có Đề án
2	Kế hoạch áp dụng nền tảng số cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh như kế toán, thuế, quản lý tài chính, quản trị nhân sự,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Kế hoạch của UBND tỉnh	Khi có Đề án
3	Kế hoạch sử dụng hạ tầng số dùng chung, công cụ số, trợ lý trí tuệ nhân tạo cho tổ chức, cá nhân	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch của UBND tỉnh	Khi có Đề án